

TÔN GIÁO Ở NƯỚC NGOÀI

Sự dẫn thân của Phật giáo ở Thái Lan^(*)

PARICHART SWANBUBBHA

Nhân loại hiện nay đang phải đối diện với bạo lực, khủng bố, chiến tranh, thảm họa thiên nhiên, đây là chưa kể đến tình hình nghiêm trọng của khủng hoảng kinh tế và chính trị. Có người trong chúng ta đã thất vọng, hoang mang và bất lực. Tuy nhiên cũng có người đấu tranh nhằm bảo vệ thân thể của con người, có người thì đấu tranh cho hạnh phúc tinh thần. Riêng tôi thì tôi tin vào sự nâng đỡ và bảo hộ tinh thần của các tôn giáo để vượt qua khổ đau. Về Phật giáo, vốn có những lời răn, một niềm tin và nhấn mạnh vào đạo lý. Nó đưa ra cho các tín đồ những thực hành cụ thể để nâng đỡ và đem lại hi vọng.

Nội dung của hi vọng

Phật giáo, đặc biệt là Phật giáo Theravada khẳng định rằng con người có khả năng bằng nỗ lực của riêng mình, có thể đạt tới những mục đích cao cả. Không có một lực lượng ngoại lai nào có khả năng cứu rỗi hay nâng đỡ cuộc sống của cá nhân. Trong Phật giáo, nội dung của hi vọng phụ thuộc vào sự tiếp cận toàn diện và thực hành những lời dạy rút ra trong cuộc sống thường nhật. Điều đó dường như là một việc làm khó khăn và

thuộc cá nhân. Thực tế, chính sự thật đã giúp cho con người ý thức đầy đủ và chấp nhận các sự kiện bằng cách chấp nhận và biến đổi các sự vật một cách đúng mực. Ví dụ, hậu quả của toàn cầu hóa, của đói nghèo, của bất công, của chiến tranh hay khủng bố.

Theo Phật giáo, mọi con người đều có những niềm khắc khoải ở mức độ khác nhau tùy theo sự khác biệt về thân phận, dù họ là giàu hay nghèo, có học vấn cao hay là người bình dân, là nam hay là nữ, là da Đen, da Trắng hay da Vàng. Đây vừa là những hành động cá nhân và tập thể muốn cho hi vọng trở thành thực tế. Đối với Phật tử, nội dung của niềm hi vọng đó phụ thuộc vào chất lượng của các hoạt động tinh thần, của lời nói và hoạt

*. Từ năm 2004, ở miền nam Thái Lan, cộng đồng Islam giáo đã phát động cuộc xung đột chống lại chính quyền theo Phật giáo của Thái Lan. Nhằm hòa giải dân tộc và chấm dứt những cuộc xung đột sắc tộc và tôn giáo đó, những tín đồ Phật giáo ở đây đã tổ chức những cuộc đối thoại với những người thuộc phe nổi dậy. Tác giả bài viết này là giáo sư trợ giảng tại Đại học Mahidol ở Nakhonpathom, phụ trách bộ môn tôn giáo so sánh thuộc Khoa KHXH & NV. Bài viết là tham luận tại Hội nghị Kitô giáo Châu Á ở Hồng Kông, được đăng trên bản tin của Trung tâm Lebret Pháp có tên nguyên văn là. Développement et civilisations, tháng 4-2007.

động vật chất của con người cũng như sự vận dụng của họ đối với lời dạy của Phật.

Một trong những lời dạy căn bản là phải coi sự vật như nó có, trên các khía cạnh vừa là tiêu cực vừa là tích cực. Nhắc đến các mặt tiêu cực không phải là bi quan, như những khổ đau trong cuộc đời, chết chóc và các tai ương khác. Ngược lại nó cho phép nhắc lại thực tế của quy luật tự nhiên: sinh, lão, bệnh, tử. Điều đó có nghĩa rằng phiền não không phải là thường xuyên.

Mỗi khi nhân dân ý thức được sự thật đó và nhìn thấy mọi vật như nó vốn có, người ta sẽ phát hiện ra khả năng làm chủ nó. Lấy ví dụ toàn cầu hóa, đối với nhân loại nó vừa có mặt tích cực vừa có mặt tiêu cực. Như vậy chúng ta có thể hưởng thụ nhiều sự giải trí và tiện nghi mà tiến bộ kỹ thuật và thông tin đem lại.

Nhưng ngược lại, chúng ta có thể đau khổ vì những đe dọa mà toàn cầu hóa đem lại, vì nó mang trong mình khả năng đánh giá con người theo những tiêu chí thuần túy vật chất, mà không đếm xỉa đến giá trị con người. Nếu ta đứng trên quan điểm đó, thì tiền bạc và quyền lực của người giàu là quan trọng hơn nhân phẩm của mỗi người, đặc biệt là của người nghèo và những người sống bên lề xã hội.

Thực ra, quyền lực và tiền bạc bản thân nó không xấu. Tất cả phụ thuộc vào cách sử dụng chúng. Trong xã hội Phật giáo, tiền tài được chấp nhận trong chừng mực nó được làm ra bằng những phương tiện sinh tồn chân chính. Những kẻ làm ra của cải rồi trở thành nô lệ của chúng

thì mới đáng chê trách. Cứ bám vào của cải, họ sẽ dễ chịu khổ đau.

Một đạo Phật dẫn thân xã hội

Ý thức được những vấn đề của hành tinh, cảm thấy mình có liên đới với chúng rồi dẫn thân vào để làm giảm thiểu những vấn đề đó, đó là đặc tính của một đạo Phật dẫn thân xã hội. Các cư sĩ và những nhà tu hành làm theo những nguyên tắc đó, đã đứng ra bảo vệ lẽ phải dưới mọi khía cạnh, như quyền con người, giải trừ vũ khí, bảo vệ môi trường, bình đẳng giới và đối thoại tôn giáo. Nói chung, họ diễn đạt những lời dạy qua hành động, biết rằng muốn giải quyết vấn đề, sự hợp tác của cộng đồng và việc làm chung sẽ là những biện pháp có hiệu quả nhất.

Nói đến sự dẫn thân Phật giáo, tôi nghĩ đến đạo lý về trách nhiệm của Kitô giáo, theo đó mỗi người đều có trách nhiệm quan tâm đến người khác với sự trợ giúp của Chúa. Như Wilber đã tuyên bố: “Dẫn thân tích cực, bằng mọi cách khác nhau, với sự tôn trọng thiên nhiên: bảo vệ môi trường, tái chế rác thải, tôn vinh thiên nhiên... là góp phần không những tôn vinh thiên nhiên đó mà còn làm giàu cho khả năng của chúng ta quan tâm đến người khác”⁽¹⁾.

Làm như vậy, các bạn Kitô giáo đã gắn mình vào việc giải quyết khủng hoảng môi trường và làm như vậy, họ sẽ dẫn thân về xã hội. Như vậy đức tin ở Chúa, biểu lộ bằng “vác cây thánh giá của Người

1. Wilber Ken. *A Theory of Everything: An integral Vision for Business, Politics, Science and Spirituality*, Boston, 2001.

và tự giải phóng mình” sẽ được chuyển hóa vào trong hành động.

Đối với người Phật tử khi dần thân cũng vậy, ví dụ để bảo vệ nguồn nước và cân bằng sinh thái của hồ Songkla, họ đã tham gia cuộc tuần hành Dhamma Yatra⁽²⁾. Đó là việc làm cần thiết để trao đổi và thảo luận với dân làng về cách bảo vệ cân bằng sinh thái của môi trường khiến họ không bị khổ về tai họa thiên nhiên.

Một cách đào tạo cho đối thoại

Sức mạnh biến cải của giáo dục mà chúng tôi vừa nói ở trên, ít nhiều đi liền với đối thoại liên tôn giáo. Một cuộc đối thoại trong sự tôn trọng lẫn nhau là biện pháp chân chính liên kết chúng ta với những người khác.

Đối thoại nhấn mạnh đến một sự “lắng nghe sâu sắc”. Nó không chỉ giới hạn trong việc “nghe” mà đòi hỏi phải “hiểu” quan điểm của người khác. Càng đối thoại với chân lí, với ý muốn học hỏi những cái làm nên lẽ phải, làm nên lập trường, những nhu cầu và câu chuyện của những người khác, thì sự hiểu biết, mối quan tâm và cảm tình đối với người khác sẽ lớn lên.

Chúng ta phải gạt bỏ mọi sự hiểu nhầm, những định kiến, mọi nghi ngờ và những chủ kiến có sẵn đối với người khác. Đối thoại có thể thúc đẩy ta hợp tác, nắm tay nhau, cùng chung con tim và khối óc để làm giảm bớt những khó khăn mà nhân loại đang phải đối diện. Một sự lắng nghe sâu sắc như vậy có thể thực hiện nếu mọi người đều “ân cần” và tìm cách nghe và hiểu con đường đi của người khác.

Trung tâm Nghiên cứu Kiến tạo hòa bình thuộc Đại học Mahidol đã tổ chức tại miền cực nam Thái Lan, nơi bạo lực đang xảy ra hàng ngày, một quá trình đào tạo cho đối thoại giữa các binh sĩ Phật giáo và Islam giáo, giữa những người chức trách chính quyền, những người lãnh đạo sinh viên và tôn giáo cùng với dân làng. Mỗi lần họ đều được mời đến nghe một cách chăm chú trước mặt những người khác. Chúng tôi nhận thấy việc họ giữ một tư thế bình thản và tập trung vào nội tâm là rất quan trọng giống như một giây phút ngồi thiền. Lúc đó mỗi người đều có thể bắt đầu chia sẻ và lắng nghe người khác.

Trong quá trình đối thoại, căng thẳng có thể nảy sinh. Đó là thời khắc hiếm hoi để đối chiếu vấn đề dưới các giá trị khác nhau. Một hôm, chúng tôi đã đưa ra cuộc thảo luận giữa những nhà chức trách Phật giáo với dân làng Islam giáo về vấn đề tìm biện pháp để xóa bỏ rác thải.

Tất nhiên, không phải những tín ngưỡng khác nhau đặt ra vấn đề khác nhau, nhưng sự thật là những người tham gia cả hai phía đều tìm cách bảo vệ sự chính đáng cho lập trường và hành động của mình. Tôi muốn nhấn mạnh đến vị thế xã hội khác nhau giữa hai nhóm đó. Nhóm thứ nhất là những nhà chức trách của chính quyền, nhóm thứ hai là dân làng Islam giáo. Tất nhiên, nguyên tắc cơ bản của đối thoại đề ra là phải hoàn toàn bình đẳng.

2. Lưu vực hồ Songkla, đang trở thành trung tâm công nghiệp thứ hai của Thái Lan, là nơi môi trường bị suy thoái nghiêm trọng. Từ năm 1996, các tín đồ Phật giáo ở đây đã khởi xướng cuộc tuần hành hàng năm nhằm kêu gọi dân chúng bảo vệ môi trường và thấy sự cần thiết phải bảo vệ lưu vực hồ Songkla.

Trong quá trình đối thoại và nhằm mục đích thuyết phục, nhóm thứ nhất đòi hỏi quyền được đưa ra lí lẽ trước. Nhưng người trung gian đã loại bỏ mọi đặc quyền không tôn trọng những nguyên tắc cơ bản. Việc đó không làm cho các nhà chức trách hài lòng. [...]

Lời dạy và những thực hành của đạo Phật có xu hướng ủng hộ những cuộc đối thoại “lắng nghe sâu sắc”, qua việc thực hành bằng sự “chăm chú” đến người khác. Ngoài ra, nguyên tắc cơ bản phải tôn trọng trong quá trình đối thoại đó có thể cải thiện nếu những người đó trở thành những tín đồ Phật giáo chân chính, hoặc là tín đồ chân chính của các tôn giáo khác. Vì việc thực hành lòng khoan dung và chân thành, sự tôn trọng người khác, cởi mở tư duy và lắng nghe những điều khác biệt, lòng kiên trì và sự tiếp nhận, vừa là tự phê bình và được người khác tín ngưỡng phê bình, trong một không khí tôn trọng lẫn nhau, là những đức tính mà ta phải tìm thấy trong các giáo điều tinh thần của mọi tôn giáo.

Một sự thách thức đối với phát triển

Chúng ta có thể coi bản thân đối thoại và đối thoại giữa các tôn giáo là một thứ giáo dục làm biến cải và là một thách thức đối với sự phát triển tinh thần và đối với tăng trưởng cho các đối tác ở cả hai phía. Chúng ta có thể khẳng định một cách tích cực rằng con đường thực hành đối thoại là một phương pháp hòa bình

cho phép làm giảm nhẹ sự nghi ngờ và xung đột, và ngăn chặn mọi hình thức bạo lực. Tuy nó không thể ngăn chặn ngay bạo lực đang diễn ra hàng ngày, cách thực hành đó đã được đón nhận tốt và đã tiếp cận đến dân chúng địa phương.

Quá trình đối thoại đó cũng được Ủy ban Quốc gia Hòa giải của chính phủ Thái Lan chính thức đề nghị như là một biện pháp hòa bình để chấm dứt bạo lực ở miền Nam. Trung tâm Nghiên cứu Kiến tạo hòa bình tham gia vào ủy ban đó để tổ chức những cuộc đối thoại, đặc biệt là giữa các nhà lãnh đạo Islam giáo và các tăng sĩ Phật giáo ở cực Nam.

Mặt khác, năm nay chúng tôi tổ chức kỉ niệm ở Thái Lan một trăm năm nhà sư Buddhadasa Bhikkhu, một tu sĩ Thái nổi tiếng đã từng ủng hộ đối thoại tôn giáo. Một số cuộc đối thoại đáng chú ý sẽ được tổ chức trong suốt năm giữa những tín đồ thuộc các tôn giáo khác nhau.

Hiện nay, Hệ thống quốc tế Phật tử dẫn thân ở Thái Lan đã đưa ra sáng kiến tổ chức những diễn hình về “Sáng lập những cộng đồng hòa bình đa tôn giáo” nhằm vào giới trẻ, giúp cho họ hiểu biết các tôn giáo khác. Nhờ những lời dạy của Phật giáo, họ sẽ xóa bỏ những định kiến và ủng hộ sự thông cảm lẫn nhau giữa các dân tộc có tín ngưỡng khác biệt, đặc biệt là với những người Islam giáo phía Nam./.

Người dịch: Đào Hùng